TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/DS-ST
Ngày: 06/01/2025
V/v: Tranh chấp "Hợp đồng thuê tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Nhơn.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Văn Hoàn.**

Bà **Trần Thị Cúc.**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Trần Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 387/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp "Hợp đồng thuê tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 352/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2024, các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **CÔNG TY TNHH MB XAP.**

Địa chỉ: K1, thị trấn MP, huyện TP, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H-Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Phan Nguyễn Kiều K, sinh năm 2000. Địa chỉ: k1, thị trấn MP huyện TP, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt-có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thành P**, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp BĐ, xã TB, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 06/8/2024 nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP, có đại diện theo ủy quyền chị Phan Nguyễn Kiều K trình bày:*

Ngày 05/3/2024, Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP có mua của anh Nguyễn Thành P 01 xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda; Số loại: VARIO 150; Màu sơn: Xanh, Xám; Số máy: KF41E2223730; Số khung: MH1KF4123MK219733; Biển số 63P1-474.65 với giá là 15.000.000đồng. Khi mua bán hai bên có lập hợp đồng mua bán xe đề ngày 05/3/2024, Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP đã giao đủ tiền cho anh P. Vì công ty vừa mua bán xe và cho thuê xe nên ai có nhu cầu thuê xe thì công ty sẽ cho thuê lại. Do anh P muốn thuê lại chiếc xe nêu trên để phục vụ cho việc đi lại, nên cùng ngày 05/3/2024 Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP và anh P đã lập hợp đồng thuê chiếc xe nêu trên có nội dung như sau: Thời gian thuê là 02 tháng kể từ ngày 05/3/2024 đến ngày 05/5/2024, phí thuê xe là 1.200.000đồng/tháng, thời gian thanh toán tiền thuê xe tính từ ngày bắt đầu thuê xe 30 ngày 01 lần. Tuy nhiên, sau khi thuê xe anh P không trả tiền thuê xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP. Hết hạn thuê xe anh P cũng không trả lại xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP như đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Nay Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP yêu cầu anh Nguyễn Thành P trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP 01 xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda; Số loại: VARIO 150; Màu sơn: Xanh, Xám; Số máy: KF41E2223730; Số khung: MH1KF4123MK219733; Biển số 63P1-474.65 và tiền thuê xe tính từ ngày 05/3/2024 đến ngày xét xử 06/01/2025 làm tròn 09 tháng x 1.200.000đồng/tháng, thành tiền là 10.800.000đồng.

+ Bị đơn anh Nguyễn Thành P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, tuy nhiên anh P không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP, có đại diện theo ủy quyền là chị Phan Nguyễn Kiều K có đơn xin xét xử vắng

mặt; bị đơn anh Nguyễn Thành P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham dự phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng thuê tài sản".

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe APt, xét thấy:

[3.1] Ngày 05/3/2024, Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP và anh Nguyễn Thành P có lập hợp đồng thuê xe, theo hợp đồng Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe APt cho anh Nguyễn Thành P thuê 01 xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda; Số loại: VARIO 150; Màu sơn: Xanh, Xám; Số máy: KF41E2223730; Số khung: MH1KF4123MK219733; Biển số 63P1-474.65. Thời gian thuê là 02 tháng kể từ ngày 05/3/2024 đến ngày 05/5/2024, phí thuê xe là 1.200.000đồng/tháng, thời gian thanh toán tiền thuê xe tính từ ngày bắt đầu thuê xe 30 ngày 01 lần. Tuy nhiên, sau khi thuê xe anh P không trả tiền thuê xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe APt. Hết hạn thuê xe anh P cũng không trả lại xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP như đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi thuê xe anh P không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền thuê, khi thời hạn thuê đã hết anh P không thực hiện nghĩa vụ trả lại tài sản thuê cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP là vi phạm nghĩa vụ của bên thuê theo thỏa thuận tại Điều II của hợp đồng thuê xe ngày 05/3/2024 giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP và anh P.

[3.2] Bị đơn anh Nguyễn Thành P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, tuy nhiên anh P không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án là tự từ bỏ quyền chứng minh của mình.

Từ những nhận định và phân tích như trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thành P trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP 01 xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda; Số loại: VARIO 150; Màu sơn: Xanh, Xám; Số máy: KF41E2223730; Số khung: MH1KF4123MK219733; Biển số 63P1-474.65 và tiền thuê xe tính từ

ngày 05/3/2024 đến ngày xét xử 06/01/2025 làm tròn 1à 09 tháng x 1.200.000đồng/tháng, thành tiền là 10.800.000đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Thành P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 472, 473, 474, 481, 482 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP.

1. Buộc anh Nguyễn Thành P có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP 01 xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda; Số loại: VARIO 150; Màu sơn: Xanh, Xám; Số máy: KF41E2223730; Số khung: MH1KF4123MK219733; Biển số 63P1-474.65 và tiền thuê xe là 10.800.000đồng, thực hiện sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP có yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Thành P chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Thành Pphải chịu 540.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP 495.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016898 ngày 07/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán xe AP và anh Nguyễn Thành P có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Nhơn